

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG    CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: **526** /GP-BTNMT

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày **28** tháng **3** năm 2011*

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 07/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Nghị định số 89/2010/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008;

Căn cứ "Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng ở Việt Nam đến năm 2020" ban hành kèm theo Quyết định số 105/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 9 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2054/BTNMT-TCCB ngày 29 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc uỷ quyền cho Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam ký thừa uỷ quyền Bộ trưởng các Văn bản liên quan đến hoạt động khoáng sản;

Quyết định số 710/QĐ-HĐTLKS ngày 22 tháng 03 năm 2010 của Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản về việc phê duyệt trữ lượng đá sét làm nguyên liệu xi măng trong "Báo cáo thăm dò đá sét làm nguyên liệu xi măng tại khu vực Sông Hoá, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn";

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đá sét Sông Hoá; Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư

*Ug2*

khai thác mỏ đá vôi đồng Bành và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác mỏ đá vôi Đồng Bành và mỏ đá sét Sông Hoá; Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000214 ngày 26 tháng 8 năm 2010 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cấp cho Dự án đầu tư khai thác mỏ đá sét Sông Hoá;

Căn cứ Công văn số 2134/BXD-VLXD ngày 27 tháng 10 năm 2010 của Bộ Xây dựng về việc quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản làm xi măng cho Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành và Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại Công văn số 441/UBND-KTN ngày 26 tháng 05 năm 2008 thoả thuận địa điểm khai thác mỏ nguyên liệu xi măng Đồng Bành cho Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành.

Xét Đơn và hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành xin khai thác đá sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng tại mỏ Sông Hoá thuộc thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn nộp tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam ngày 01 tháng 9 năm 2010, nộp bổ sung ngày 25 tháng 02 năm 2011.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép *Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành* khai thác đá sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng bằng phương pháp lộ thiên đến cốt cao +30m tại mỏ Sông Hoá thuộc thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 31,7ha (ba mươi một phẩy bảy hecta), thuộc các tờ bản đồ tỷ lệ 1/50.000 số hiệu F-48-57-D và F-48-58-C (hệ toạ độ VN-2000) được giới hạn bởi các điểm khép góc có toạ độ như Phụ lục kèm theo.

2. Các khối trữ lượng được phép khai thác: 1-121, 2-122, 3-122, 4-122, 6-122, 7-122, 8-122, 9-122, 10-122.

3. Trữ lượng được phép khai thác: 7.331.418 tấn.

4. Công suất khai thác: 247.252 tấn/năm.

5. Thời hạn khai thác: 29 năm 9 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 03 tháng.

**Điều 2.** *Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành* có trách nhiệm:

1. Tiến hành hoạt động khai thác đá sét theo đúng toạ độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan quản lý nhà nước có



thẩm quyền theo quy định; phải hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất và ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích mỏ đã được cấp giấy phép khai thác.

3. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đá sét Sông Hoá thuộc thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt và thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

Nộp tiền ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

4. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; phải có biện pháp bảo đảm an toàn đường sắt, đường điện cao thế và các công trình khác có liên quan.

5. Thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá sét và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản từ mỏ đá sét cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến được, phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Thường xuyên thực hiện các biện pháp kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo các quy định của pháp luật có liên quan.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn theo quy định, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo nội dung Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Hoạt động khai thác đá sét theo Giấy phép này, *Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành* chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; có Quyết định cho thuê đất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và ký Hợp đồng thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; hoàn thiện việc ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản; nộp cho Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, Sở Công Thương tỉnh

Lạng Sơn, Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn thiết kế mỏ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Trường hợp **Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành** vi phạm các quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan hoặc không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Giấy phép này, Giấy phép sẽ bị thu hồi theo quy định của Luật Khoáng sản và **Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành** phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan./.

**Nơi nhận:**

- UBND Lạng Sơn;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế;
- Sở TN&MT Lạng Sơn;
- Sở Công Thương Lạng Sơn;
- Sở Xây dựng Lạng Sơn;
- Cty CP XM Đồng Bành (02);
- Lưu HS, DCKS (ĐT.15).

*[Signature]*

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG  
CỤC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN  
VIỆT NAM**



**Nguyễn Văn Thuận**

Giấy phép khai thác khoáng sản được đăng ký nhà nước  
tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Số đăng ký: **16**...../2011/ĐK-KT.

Hà Nội, ngày **05** tháng **4** năm 2011



**TRỊNH XUÂN BÈN**



## BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

### **TỌA ĐỘ MÔ ĐÁ SÉT SÔNG HOÁ THUỘC THỊ TRẤN CHI LĂNG, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 526 /GP-BTNMT  
ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000	
	(Kinh tuyến trực $105^0$ , múi chiếu $6^0$ )	
	X (m)	Y (m)
<b>Khu I - Diện tích 19,95ha</b>		
1	2385 706,70	656 012,90
2	2385 845,70	655923,50
3	2385 755,10	655 831,70
4	2385 762,00	655 782,90
5	2385 511,30	655 612,80
6	2385 350,10	655 711,40
7	2385 465,60	655 876,00
8	2385 488,40	655 971,40
9	2385 628,20	655 898,70
10	2385 227,40	655 321,30
11	2385 000,60	655 003,80
12	2384 749,70	655 174,50
13	2385 024,70	655 438,70
<b>Khu II- Diện tích 11,75ha</b>		
14	2385 124,50	656 521,00
15	2385 205,70	656 475,10

*Handwritten signature and stamp*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục $105^0$ , múi chiếu $6^0$ )	
	X (m)	Y (m)
16	2385 258,80	656 270,20
17	2385 237,60	656 233,50
18	2385 164,40	656 276,60
19	2385 116,80	656 321,30
20	2385 038,80	656 477,60
21	2385 182,60	656 099,70
22	2385 089,60	655 915,30
23	2384 948,40	656 054,00
24	2384 880,40	656 343,70
25	2384 939,90	656 434,40
26	2385 047,40	656 337,10
27	2385 121,70	656 233,60
Tổng diện tích: 31,7ha		

*Minh*